

14 - Chữa chứng đả nhiệt hẹp môn vị

Đến nay tôi không nhớ rõ câu truyện này xảy ra vào năm nào, nhưng chắc chắn là thuộc về thời ông Đ. H. X. làm Bộ trưởng Bộ y tế.

Một hôm, ông Ng. Kh. Á. (lúc ấy là thiếu tá quân đội), cán bộ thuộc Bộ tổng tham mưu đến gặp tôi, đặt vấn đề nhờ tôi chữa bệnh cho bà Đ. T. H.. Bà này là chị gái ông Đ. H. X., hiện bà đang bị một chứng bệnh lạ. Tôi nhận lời, nhưng với một điều kiện là : “ Một tuần lễ tôi chỉ đi thăm khám hai lần, đưa ra phương huyết châm cứu, còn việc thực hành châm chữa thì chính ông Á. là người sẽ phải tiến hành. Bởi vì, ông Á. đã được tôi truyền cho kỹ thuật của nghề, ông lại là bạn cùng đơn vị công tác với con rể của bệnh nhân.”

Hôm đi thăm bệnh nhân lần đầu tiên, có tôi, ông Á. và bạn đồng chí, đồng liêu với ông (con rể của bà cụ) đưa đường. Tới nơi, sau khi giới thiệu làm quen, ông Á. chỉ cho tôi một cảnh khác thường là, từ chỗ giường bệnh nhân nằm cho tới bếp đun, có đặt rải rác sáu cái ống lon sữa bò để làm ống nhỏ. Vì bệnh nhân luôn phải khạc đờm và nhổ nước bọt vọt.

Chồng của bệnh nhân là một ông đại tá pháo binh đã nghỉ hưu. Ông đưa cho tôi xem một tấm danh thiếp đề tên, chức vụ, địa chỉ của ông Đ. H. X.. Mặt sau của tấm danh thiếp, là nội dung một bức thư viết tay của chủ nhân danh thiếp gửi giáo sư V. A như sau : “Chị tôi ở mật có vấn đề, khi nào khẩn cấp chuyển đến anh, anh giải quyết giúp ngay cho.” Ông cựu đại tá nói với tôi : “ Hiện nay bà nhà tôi đang uống thuốc của Hội Đông y trung ương cấp. Cứ khoảng mười hôm một lần, Hội lại có xe đưa chuyên gia tới bắt mạch, và sau đó là chở thuốc đến. Hôm qua cũng vừa nhận được mười gói. Bà nhà tôi đã uống mấy đợt thuốc mà bệnh chưa chuyển là bao.” Nói xong, ông lôi ở góc giường bệnh ra một bọc thuốc, kéo tờ giấy ghi đơn thuốc ở phía trên bọc đưa cho tôi xem. Tôi lướt qua và hơi giật mình, vì trong đơn ghi số lượng Bán hạ chế đã được gia lên bội phần.

Tôi lấy máy đo nhiệt độ da ra, đo nhiệt độ tĩnh huyết của 12 đường kinh ở người bệnh. Ông Á. ghi số và tính toán. Kết quả có được là mô hình bệnh Thận Âm hư, Can, Đả hỏa vượng. Trong đó con số của Đả + rất cao ở cột 10'. Điều này làm cho chúng tôi rất mừng, vì kết quả đo nhiệt độ tĩnh huyết, phù hợp với nội dung thư tay của ông Đ. H. X. gửi giáo sư V. A. Và càng phù hợp với hình và chứng ở bệnh nhân như : Người gầy, ăn ít, da vàng khô, tóc bạc phờ, về chiều thân nhiệt thường trên, dưới 38 độ C.

Nhận thấy bài thuốc mà bệnh nhân đang uống không phù hợp, bởi vì chứng Âm hư không thể dùng Bán hạ chế lượng nhiều được, nên tôi đề nghị yêu cầu bệnh nhân ngừng dùng thuốc.

Phương huyết trong phương chữa bệnh này, tôi lấy tả Can, Đâm hoả vượng, gia bổ âm là chính. Tôi nói với ông A. châm các huyết : Nô hộ, Chí dương, Đâm du, Dương cương, Nhật nguyệt, Dương lăng tuyền, Đâm nang huyết. Các huyết kể trên đều châm tả. Các huyết : Túc tam lý, Tam âm giao, châm bổ. Huyết Thái xung, châm tả. Ngoài ra, hàng ngày khi đến châm, ông A. có thể tùy chứng mà gia giảm thêm.

Bốn hôm sau đó tôi đến thăm lại, các chứng đề nghị giảm được nhiều, người bệnh đề nghị tỉnh táo hơn. Sau một tuần lễ châm, chứng nhổ bọt vật đề nghị dứt hẳn, mức ăn đề nghị khá hơn.

Theo định kỳ, đến ngày, Hội Đông y trung ương lại cử người đến bắt mạch và cấp thuốc. Người nhà bệnh nhân kể tâm trạng tình đó, lại sắc thuốc cho uống. Khi tôi đến thăm, thấy mọi chứng ở người bệnh đề nghị trở lại như trước khi chúng tôi điều trị, tôi rất buồn.

Người con rể bệnh nhân gặp tôi, anh cố gắng giải thích với tôi nỗi khổ tâm của gia đình. Vì là người thân của Bộ trưởng, cho nên bà được hưởng mọi ưu đãi như : Có chuyên gia đến tận nhà thăm khám, thuốc có người đưa đến tận nơi, không phải trả tiền. Người dân bình thường nào dám mơ tới cảnh đó. Ngập ngừng một lát, vị con rể bệnh nhân đề nghị với tôi và ông A. một phương án dung hoà : “Xin các anh cứ để gia đình cho uống thuốc của Hội cấp, và nhờ các anh theo dõi giúp sự tiến triển tốt, xấu của bệnh.” Nghe xong câu nói đó, tôi nói với ông A. và người nhà bệnh nhân rằng : “Chúng tôi không có thời gian để làm một việc mà khi mình đề nghị nhìn thấy kết quả không tốt. Nếu gia đình tiếp tục cho uống thuốc thì đừng nhờ đến chúng tôi.” Nói xong chúng tôi chào và ra về.

Sau buổi đến thăm cuối cùng ấy khoảng một tuần lễ, con rể của bệnh nhân đi cùng với ông A. đến gặp tôi, khẩn khoản yêu cầu tôi nhận khám lại, và để ông A. thực hành châm như trước đây. Ông này còn hứa không để mẹ vợ uống những âm thuốc vô hiệu ấy nữa. Ông A., một phía là bạn với con rể bệnh nhân, một mặt lại cũng muốn trực tiếp được thử nghiệm chữa một bệnh khó, nên ông cũng nói thêm vào, cùng với ý của bạn mình. Thấy thế, tôi đồng ý nhận lời, nhưng yêu cầu người bệnh, sau khi ngừng dùng thuốc bốn ngày hãy khám lại. Và lần này phải đưa người bệnh đến nhà tôi. Tôi sẽ không đi tới nhà người bệnh nữa, vì tôi không có đủ thời gian làm việc ấy.

Từ đó đúng hẹn, một tuần hai lần, người nhà đ• chở bà chị ruột ông Bộ trưởng Bộ y tế đương nhiệm, đến căn phòng tồi tàn của tôi trong khu ở tập thể Ủy ban Thống nhất, thuộc làng Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, để tôi thăm khám và ra phương huyết, bàn giao cho ông Á. thực hành điều trị tiếp tục.

Chỉ hai tuần lễ sau lần khám chữa lại đó, mọi chứng lạ lùng của người bệnh đ• hết, ăn ngủ đ• khá hơn. Việc bồi dưỡng hậu bệnh, tôi giao lại cho gia đình tự lo.

Để bày tỏ lòng cảm tạ tôi về kết quả chữa khỏi bệnh cho vợ mình, ông đại tá về hưu, chồng của bệnh nhân đ• đến tặng quà cho tôi (không phải là trả công). Không hiểu ông thăm dò từ đâu về hoàn cảnh ăn ở và làm việc của tôi, ông đ• mang đến món quà tặng tôi rất hợp cảnh. Ông mở gói giấy ra, trong đó có bốn viên pin Con ó (có lẽ đ• qua sử dụng rồi) ông nói, đây là quà của người cháu ở Miền Nam ra thăm, đem biếu ông. Ông đem tặng lại tôi để tôi lắp vào đài bán dẫn mà nghe tin tức hàng ngày. Chưa hết, ông lại mở gói thứ hai ra, trong đó có một túi kẹo nước ngoài, ý chừng để dành đ• lâu, nay đem dùng vào việc tặng nơi xứng đáng được tặng quà này. Khi ông ra khỏi nhà, tôi xem kỹ lại quà tặng : Quả pin thì đ• mềm vỏ, túi kẹo thì đ• bị chuột khoét thủng, kẹo đ• ướt.

Tôi ghi lại chuyện này để làm bài học về một loại bệnh khó, một phép chữa bệnh khó, và hơn nữa để ghi lại bài học quan hệ giữ người với người ở một thời rất khó khăn của x• hội. Nhưng vấn đề cần thiết hơn cho những người mới vào nghề châm cứu, lại chính là cơ cấu của phương huyết cần làm rõ ra, việc tiếp thu, ứng dụng mới thật hiệu quả.

phương huyết được lập thành, trên cơ sở tác dụng chủ trị của số huyết trong phương như sau : Các huyết N•o hộ, Chi dương, Đâm du, tôi đ• trích dẫn du huyết học về nội dung chủ trị của chúng, chúng đều chữa bệnh ở gan, mật. Xin xem lại ở bài số 1- Chữa bệnh mắt vàng. Huyết Dương cương, nằm trên đường ngoài của kinh bàng quang, trên khe liên sườn 10-11, cách cột sống 3 thốn cùng tiết đoạn thần kinh cột sống với huyết Đâm du. Chủ trị của huyết này đ• viết : ...vàng da; viêm gan; viêm túi mật ;... Huyết Nhật nguyệt ở kinh đâm, nằm trên khe liên sườn 7- 8, thẳng đầu vú xuống. Tương ứng với vị trí huyết bên phải, phía trong lồng ngực là phủ đâm. Tác dụng chủ trị : ...viêm gan cấp, mạn tính ; viêm túi mật;...hay nhổ bọt;... Huyết Dương lăng tuyền nằm trên kinh đâm, dưới đầu gối, trước đầu trên của xương mác, loại hợp, hành thổ. Tác dụng chủ trị :...viêm gan; viêm túi mật;...đắng trong họng;...

Huyệt Đả nang là kinh ngoại kỳ huyệt. Vị trí, ở dưới huyệt Dương lăng tuyền từ 1- 2 thốn. Chủ trị : Bệnh tật ở túi mật...

Với tác dụng chủ trị của các huyệt trong phương đều tập trung vào bệnh túi mật như thế, bệnh ở túi mật phải lùi là kết quả tất nhiên, không thể nào khác đi được.